

## CHƯƠNG 7: CÔNG BỐ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Công bố kết quả nghiên cứu là trình bày sản phẩm nghiên cứu khoa học dưới các hình thức như bài báo khoa học, báo cáo khoa học hay luận văn, luận án, sách chuyên khảo

*Sau khi học xong chương 7, người học có thể:*

- Phân loại được các hình thức và nội dung của công bố khoa học
- Trình bày được tiêu chí đánh giá xếp hạng tạp chí khoa học
- Trình bày được quy trình công bố bài báo khoa học

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

## MỤC ĐÍCH CỦA CÔNG BỐ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

- Thông báo quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả đã nghiên cứu của tác giả hoặc nhóm tác giả
- Trình bày các kết quả khoa học mới, mà từ đó các cá nhân hay tổ chức tiếp tục nghiên cứu hoặc triển khai ứng dụng.
- Minh chứng hoàn thành một bậc đào tạo đại học và sau đại học
- Nghiệm thu của một đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, cấp Tỉnh, cấp Bộ ...  
**Kết quả** nghiên cứu có thể được công bố dưới nhiều hình thức khác nhau như:
  - Các bài báo đăng trên các tập san, tạp chí.
  - Các báo cáo khoa học đăng trên tuyển tập khoa học chuyên ngành, tạp chí, tập san.
  - Luận văn, luận án khoa học.
  - Các sách chuyên khảo

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

## 7.1. BÀI BÁO KHOA HỌC

- Bài báo khoa học đóng vai trò quan trọng
- là minh chứng cho khả năng chuyên môn và năng suất khoa học của nhà nghiên cứu
- là một trong những thước đo về trình độ khoa học kĩ thuật và hiệu suất khoa học của một quốc gia
- bài báo khoa học xuất hiện dưới nhiều dạng khác nhau và giá trị cũng không đồng nhất
- Bài báo khoa học tên tiếng Anh là ‘scientific paper’ có thể viết ngắn là ‘paper’,
- là sản phẩm khoa học được công bố trên một tạp san khoa học (scientific journal) đã qua hệ thống bình duyệt (peer-review) của tạp chí

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

### 7.1.1. Phân loại bài báo khoa học

- **Bài báo mang tính nghiên cứu nguyên thủy** (Original research hay Full Length Articles): 4.500-8.000 từ: <=10.000 từ. công bố kết quả một công trình nghiên cứu, trình bày quan điểm, một phương pháp, ý tưởng mới, hay một cách diễn dịch mới. Bên cạnh đó, một số công trình nghiên cứu cần phải có nhiều bài báo nguyên thủy để truyền đạt và diễn giải các phát hiện mới.
- **Bài báo nghiên cứu ngắn**, “short communications”, hay ‘research letters’, hay ‘short papers’, v.v... (600 -1000 từ) tập trung giải quyết một vấn đề rất hẹp; báo cáo một phát hiện nhỏ nhưng quan trọng cần được đăng nhanh chóng
- **Báo cáo trường hợp điển hình lâm sàng** (clinical case study) (4.500 - 8.000) báo cáo từ thực hành y khoa
- **Bài điểm báo** (reviews or perspective papers) nhà khoa học có uy tín bàn về những điểm chính của một chủ đề hẹp →để xuất hướng nghiên cứu
- **Bài xã luận** (editorials): (300-500 từ) quan điểm riêng của tác giả bình luận về lý thuyết hoặc giả thuyết của một bài báo nguyên thủy đã được trình bày.
- **Bài báo trong các kỉ yếu hội nghị**: bài báo ngắn (proceedings papers), bản tóm lược (abstracts)

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

### 7.1.2. Cấu trúc của bài báo khoa học

- **Tóm tắt (200-300 từ):** nêu mục tiêu nghiên cứu; phương pháp luận cơ bản; thiết kế thử nghiệm và phương pháp được sử dụng; các phát hiện chính; tóm tắt ngắn gọn về các nghi vấn; kết luận của tác giả; ý nghĩa nghiên cứu
- **Mở đầu (giới thiệu):** bối cảnh nghiên cứu; tóm tắt hiểu biết → nêu mục đích của nghiên cứu; giải thích ngắn gọn cơ sở lý luận và cách tiếp cận
- **Phương pháp và luận cứ chứng minh luận điểm:** trình bày thiết kế lấy mẫu, các thủ tục thống kê được sử dụng; các phép biến đổi dữ liệu
- **Phân tích kết quả:** trình bày kết quả nghiên cứu một cách khách quan, logic và hợp lý, nêu bật minh chứng cần thiết để trả lời các câu hỏi nghiên cứu. Các kết quả không mong muốn cũng nên được báo cáo
- **Kết luận và khuyến nghị:** Tóm lược các kết quả nổi bật, những luận điểm mới của nghiên cứu; nêu các gợi ý khuyến nghị cho các nghiên cứu kế tiếp

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

### 7.1.3. Tiêu chí đánh giá chất lượng tạp chí

- **Chỉ số ảnh hưởng (IF) =  $\frac{\text{số lần được trích dẫn}}{\text{số bài được công bố}}$**

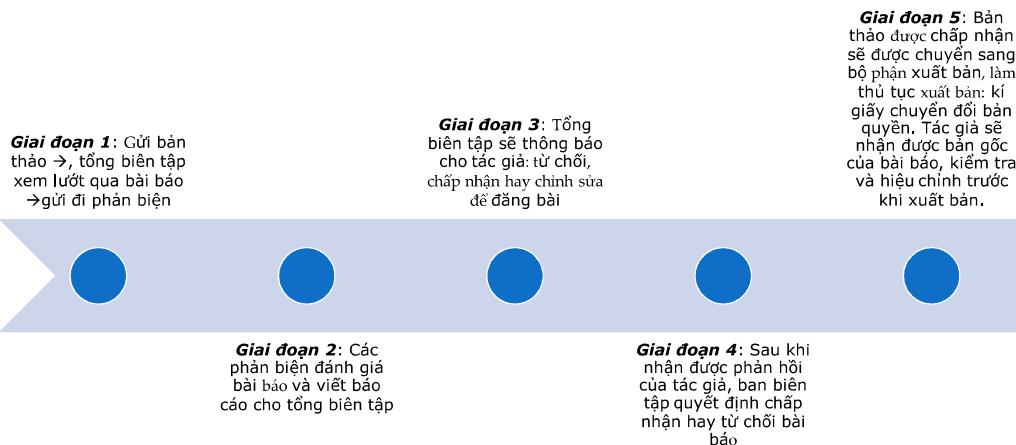
**Chỉ số ảnh hưởng** (chỉ số trích dẫn) là thước đo được dùng để đánh giá bài báo.

IF của tập san trong năm là số lần tham khảo trung bình các bài báo được công bố trên tập san trong vòng 2, 3 hoặc 4 năm trước (SCImago, n.d.).

- **Chỉ số H (H – index):** dùng để đánh giá chính người làm nghiên cứu. Một người có chỉ số H là N nếu đã xuất bản N bài báo có chỉ số trích dẫn ít nhất là N, và các bài còn lại có chỉ số trích dẫn nhiều nhất là N.
- **Chỉ số SJR** là một chỉ số uy tín về kích thước độc lập xếp hạng các tạp chí theo “uy tín trung bình trên mỗi bài viết” của họ. Các tạp chí đã được xếp hạng theo chỉ số SJR và được chia thành bốn nhóm Q1, Q2, Q3 và Q4

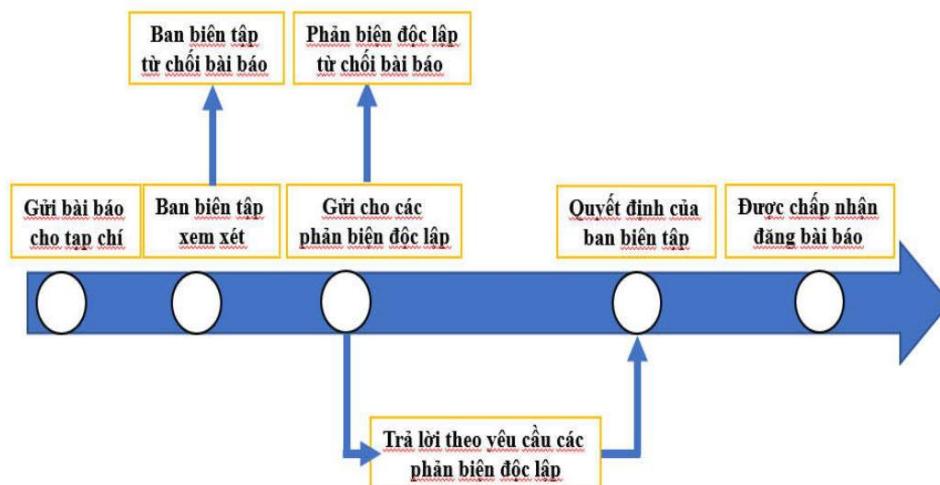
TS. Nguyễn Thị Kim Liên

### 7.1.4. Quy trình công bố bài báo khoa học



TS. Nguyễn Thị Kim Liên

### Hình 7.2. Quy trình gửi bài báo khoa học cho tạp chí chuyên ngành



TS. Nguyễn Thị Kim Liên

## 7.2. BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

- Trang bìa
- Trang bìa phụ
- Lời cảm ơn
- Tóm tắt
- Mục lục
- Danh mục các chữ viết tắt
- Danh mục bảng biểu

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

## PHẦN NỘI DUNG

- Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh; tính cấp thiết; mục tiêu; cách tiếp cận; phương pháp nghiên cứu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu, nội dung nghiên cứu
- Kết quả và bàn luận kết quả: Trình bày và diễn giải các kết quả phân tích dữ liệu thu được. So sánh kết quả với nghiên cứu trước → Giải thích điểm tương đồng hay khác biệt. Nếu điểm mạnh, điểm còn hạn chế.
- Kết luận và khuyến nghị: Kết luận; Đưa ra các khuyến nghị/ kiến nghị
- Tài liệu tham khảo: trình bày danh mục tài liệu đúng qui định
- Phụ lục (các biểu, bảng thống kê, bảng hỏi, báo cáo điều tra, bài báo, tư liệu ảnh ...)

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

### 7.3. THUYẾT TRÌNH KHOA HỌC

- Nêu bật vấn đề thuyết trình
- Trình bày rõ **luận điểm** thuyết trình
- **Luận cứ** của thuyết trình: nêu rõ bằng chứng để chứng minh luận điểm của nội dung thuyết trình.

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

### Phương pháp thuyết trình

- **Diễn dịch:** là phép suy luận đi từ cái chung đến cái riêng, đi từ lý thuyết đến thực tiễn
- **Quy nạp:** là phép suy luận đi từ cái riêng cái chung. Người thuyết trình bắt đầu từ các dữ liệu, sự kiện thực tế sau đó đúc kết, khái quát hóa thành lý thuyết
- **Loại suy:** là phép suy luận đi từ cái riêng đến cái riêng.

TS. Nguyễn Thị Kim Liên

## **CÂU HỎI ÔN TẬP**

1. Công bố kết quả khoa học là gì? Mục tiêu của công bố kết quả khoa học là gì?
2. Trình bày cách phân loại các bài báo khoa học.
3. Trình bày tiêu chí đánh giá chất lượng tạp chí.
4. Trình bày quy trình công bố bài báo khoa học.
5. Khi tiến hành nghiên cứu hay công bố kết quả nghiên cứu, nhà nghiên cứu không được phép  
thực hiện những hành động nào?
6. Trình bày cấu trúc của một báo cáo nghiên cứu khoa học.
7. Trình bày bối cảnh khóa luận tốt nghiệp.
8. Trình bày cấu trúc nội dung của một thuyết trình khoa học.

[TS. Nguyễn Thị Kim Liên](#)